

**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)**  
**HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH QUẢNG NINH**  
(Đã được Đại hội đại biểu Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2017-2022 biểu quyết thông qua ngày 26/12/2017)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Tên gọi**

1. Tên tiếng việt: Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh.
2. Tên tiếng Anh: Quang Ninh province's business association.
3. Tên viết tắt: QBA

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội- nghề nghiệp của các hội doanh nghiệp, doanh nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh tự nguyện thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, nâng cao khả năng kinh doanh, năng lực cạnh tranh; là đầu mối thúc đẩy và phát triển quan hệ hợp tác cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh với các cơ quan nhà nước, thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh doanh với các tổ chức trong và ngoài nước trên cơ sở bình đẳng cùng có lợi, tuân thủ pháp luật, góp phần vào sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh và đất nước.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ của Hiệp hội được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh phê duyệt.
2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại tầng 12, trụ sở liên cơ quan số 4, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động**

1. Hiệp hội hoạt động trên phạm vi tỉnh Quảng Ninh, có thể đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong và ngoài tỉnh, trong lĩnh vực hỗ trợ, bảo vệ các hoạt động sản xuất kinh doanh của hội viên.
2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

## **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

## **Chương II**

### **QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ**

#### **Điều 6. Quyền hạn**

1. Tuyên truyền mục đích của Hiệp hội.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.
7. Thành lập pháp nhân thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
8. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hiệp hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật

tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hiệp hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hiệp hội.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

5. Liên kết các hiệp hội khác trong và ngoài tỉnh, trong và ngoài nước, phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI), các tổ chức khác phù hợp với mục đích của Hiệp hội và tuân thủ quy định của pháp luật.

6. Tiến hành các hoạt động xây dựng, quảng bá, nâng cao uy tín của doanh nghiệp; thúc đẩy các hoạt động hỗ trợ phát triển, hoạt động liên kết; cung cấp thông tin, hướng dẫn và tư vấn cho doanh nghiệp tổ chức nghiên cứu, khảo sát thị trường, hội nghị hội thảo, triển lãm, quảng cáo và xúc tiến thương mại. Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư; đón tiếp các đoàn công tác của các tổ chức trong và ngoài nước tìm kiếm và tiếp cận môi trường đầu tư của tỉnh.

7. Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ trong và ngoài nước.

8. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội.

10. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hiệp hội theo đúng quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

### **Chương III**

### **HỘI VIÊN**

#### **Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên**

Hội viên của Hiệp hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự.

1. Hội viên chính thức: Là doanh nghiệp, doanh nhân, các tổ chức sản xuất kinh doanh Việt nam đang hoạt động kinh doanh có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, tán thành điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội, có đơn

xin gia nhập và được Ban Thường vụ đồng ý sẽ trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

2. Hội viên liên kết: Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có trụ sở chính tại Quảng Ninh, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành điều lệ Hiệp hội, có đơn xin gia nhập và được Ban Thường vụ đồng ý thì được Hiệp hội công nhận là hội viên liên kết.

3. Hội viên danh dự: Công dân, tổ chức Việt Nam không có điều kiện hoặc không đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội nhưng có nhiều đóng góp cho hoạt động của Hiệp hội, có đơn xin gia nhập Hiệp hội, được Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, kết nạp thành hội viên danh dự.

### **Điều 9. Quyền của hội viên**

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, được tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức, nhận được giúp đỡ khi gặp rủi ro.
3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.
4. Được tham gia các chương trình đào tạo khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, đào tạo khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề theo chương trình của Trung ương và địa phương.
6. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội.
7. Được giới thiệu hội viên mới.
8. Được khen thưởng theo quy định của Hiệp hội.
9. Được cấp thẻ hội viên.
10. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
11. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hiệp hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp Hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội.

### **Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra Hiệp hội**

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên: Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện trở thành hội viên của Hiệp hội làm hồ sơ xin gia nhập Hiệp hội gửi Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, quyết định kết nạp hội viên. Hồ sơ kết nạp hội viên bao gồm:

- Đơn xin gia nhập Hiệp hội (theo mẫu);
- Bản sao hợp lệ Quyết định thành lập, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Tài liệu giới thiệu về tổ chức, doanh nghiệp, trích yếu về cá nhân;
- Phiếu thu nộp lệ phí.

2. Thủ tục ra Hiệp hội:

a) Tổ chức, cá nhân xét thấy không muốn tiếp tục là hội viên của Hiệp hội, có đơn xin ra Hiệp hội gửi Ban Thường vụ xem xét, quyết định việc ra Hiệp hội.

b) Hội viên bị khai trừ, xóa tên trong các trường hợp sau:

- Vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ Hiệp hội, không chấp hành nghị quyết, quyết định của Hiệp hội hoặc làm mất uy tín của Hiệp hội;

- Doanh nghiệp bị đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động, giải thể hoặc phá sản;

- Cá nhân bị kết án hoặc mất quyền công dân;

- Vắng mặt bốn kỳ họp liên tục không có lý do hoặc không đóng hội phí 02 năm liên tục theo quy định của Hiệp hội.

3. Ban Thường vụ Hiệp hội quy định cụ thể trình tự, thủ tục kết nạp hội viên, thủ tục ra Hiệp hội.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội**

1. Đại hội;

2. Ban Chấp hành;

3. Ban Thường vụ;

4. Ban Kiểm tra;

5. Tổng thư ký và các bộ phận chuyên môn.

6. Các tổ chức, thành viên thuộc Hiệp hội.

#### **Điều 13. Đại hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hiệp hội;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

đ) Các nội dung khác (nếu có);

e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Các quyết định của Đại hội được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

#### **Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội**

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hiệp hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hiệp hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp ít nhất 04 lần (mỗi quý một lần), có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp Hội.

### **Điều 15. Ban Thường vụ Hiệp hội**

1. Ban Thường vụ Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Thường vụ mỗi năm họp ít nhất 02 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hiệp hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng

hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2(một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

### **Điều 16. Ban Kiểm tra Hiệp hội**

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội gồm Trưởng ban và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hiệp Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

### **Điều 17. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hiệp hội**

1. Chủ tịch Hiệp hội là đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hiệp Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hiệp hội;

đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hiệp hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hiệp hội.



3. Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hiệp hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hiệp hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp Hội và quy định của pháp luật.

#### **Điều 18. Tổng Thư ký**

Là người thay mặt Ban thường trực điều hành hoạt động thường xuyên của Hiệp hội và có chức năng nhiệm vụ như sau:

- Tổ chức triển khai Nghị quyết của Hiệp hội, chương trình công tác của Hiệp hội

- Quản lý sử dụng con dấu, tài sản, tài chính của Hiệp hội theo qui định của Điều lệ và Nghị quyết của BCH

#### **Điều 19. Các bộ phận chuyên môn thuộc hội**

1) Thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ

2) Các Ủy viên ban Thường vụ trực tiếp nằm trong các ban chuyên môn của Hiệp hội. Các Ủy viên ban Chấp hành làm Phó ban

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ và quy chế của Hiệp hội

#### **Điều 20. Các tổ chức, thành viên thuộc Hiệp hội**

1. Các tổ chức, thành viên thuộc Hiệp hội bao gồm:

Các chi hội (hoặc đơn vị trực thuộc), Hội ngành nghề của Tỉnh và các địa phương, sinh hoạt theo địa phương hoặc khu vực được thành lập theo quy định của pháp luật hiện hành, tự nguyện gia nhập hội thì được Hiệp hội công nhận là hội viên tập thể của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

2. Việc thành lập và hoạt động của các tổ chức thuộc Hiệp hội thực hiện theo quy định của pháp luật và điều lệ của Hiệp hội.

### **Chương V**

#### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

#### **Điều 21. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

### **Chương VI**

## TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

### **Điều 22. Tài chính, tài sản của Hiệp hội**

#### 1. Tài chính của Hiệp hội:

##### a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp khác;

##### b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hiệp hội: Tài sản của Hiệp hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

### **Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội**

1. Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.

2. Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

## **Chương VII**

## **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

### **Điều 24. Khen thưởng**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hiệp Hội khen thưởng hoặc được Hiệp hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

### **Điều 25. Kỷ luật**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, khai trừ, xóa tên khỏi Hiệp hội.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp Hội.

## **Chương VIII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 26. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp Hội**

Chỉ có Đại hội Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

#### **Điều 27. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh gồm 8 Chương, 27 Điều đã được Đại hội đại biểu lần thứ II, nhiệm kỳ 2017-2022 Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

**TM. BCH HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH**



**Phạm Văn Thế**